TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/DS-ST
Ngày 27/5/2019.
Về việc: *"Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn L** .
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Hoàng Thị Mỹ H** .
2. Bà: **Nguyễn Thị T** .

Thư ký phiên tòa: Bà Ka H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Hôm nay, ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2019/TLDS-ST ngày 07/01/2019 về việc "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐDS-ST ngày 19/4/2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Bà Lê Thị Thanh A, sinh năm 1971; địa chỉ: 109 Tây S, Phường 2, Tp B, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

*** Bị đơn**: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc N, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt)

*** Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn**: Ông Nội Văn D, sinh năm 1978; địa chỉ: 10 Nguyễn Viết Xuân, P, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/01/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Trước đây bà A và ông C là vợ chồng có tạo lập được tài sản chung là thửa đất số 46, tờ bản đồ số 26 xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, thửa đất này chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong thời gian giải quyết ly hôn, bà A và ông C đã thỏa thuận chia tài sản trên tại văn bản thỏa thuận phân chia tài sản vợ chồng khi ly hôn ngày 02/10/2018 đã được chứng thực tại Văn phòng công C hứng Quản Hùng cùng ngày, theo đó bà A giao toàn bộ thửa đất trên cho ông C sử dụng, ông C có nghĩa vụ thanh toán cho bà Asố tiền 1.225.000.000đ làm ba lần trong ba năm; năm đầu từ ngày 02/10/2018 đến 31/12/2018 thanh toán 625.000.000đ, năm thứ hai từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019 trả 300.000.000đ, năm thứ ba từ ngày

01/01/2020 đến 31/12/2020 trả 300.000.000đ còn lại. Ngày 02/11/2018, bà A và ông C đã ly hôn theo quyết định số 147/2018/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi ly hôn, ông C đã kê khai và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thế chấp tài sản trên vay vốn tại ngân hàng nhưng không thanh toán tiền cho bà Atheo thỏa thuận ngày 02/10/2018. Do đó, bà Akhởi kiện yêu cầu ông C thanh toán cho bà số tiền 1.225.000.000đ như đã thỏa thuận.

Quá trình giải quyết vụ án ông Duyến là người đại diện theo ủy quyền của ông C trình bày:

Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 26 xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng có ngườn gốc do vợ chồng ông C ảnh, bà Akhai phá. Việc thỏa thuận chia ngày 02/10/2018 như trên ông C không đồng ý nữa vì giá trị thửa đất hiện nay khoảng 2.129.000.000 đồng. Vì vậy, ông C chỉ đồng ý trả cho bà Asố tiền 01 tỷ đồng, trả trong thời hạn ba năm, cuối năm 2019 là 300.000.000 đồng, cuối năm 2020 là 300.000.000 đồng, cuối năm 2021 là 400.000.000 đồng. Số tiền trên được trả sau khi thu cà phê xong mỗi mùa vụ. Ông C không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ái.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đại diện theo ủy quyền của bị đơn không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện và cho rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp chia tài sản khi ly hôn và yêu cầu để các bên tự phân chia lại tài sản theo hiện vật nhưng nguyên đơn không đồng ý.

Do vụ án không tiến hành thu thập chứng cứ theo khoản 2 Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự, nội dung tranh chấp không thuộc quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự nên tại công văn số 03/CV-VKS-DS ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[01] **Về quan hệ tranh chấp**: Ngày 02/10/2018 bà Ái, ông C đã tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng, theo đó thì ông C có trách nhiệm thanh toán cho bà A 1.225.000.000đ làm ba lần trong ba năm; năm đầu từ ngày 02/10/2018 đến 31/12/2018 thanh toán 625.000.000đ, năm thứ hai từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019 trả 300.000.000đ, năm thứ ba từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020 trả 300.000.000đ còn lại. Tuy nhiên, đúng thời hạn thỏa thuận, ông C không thực hiện nghĩa vụ giao tiền nên bà Akhởi kiện yêu câu cầu ông C thanh toán số tiền 1.225.000.000đ. Căn cứ vào khoản 14 Điều 26; khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

[02] **Xét yêu cầu của nguyên đơn**:

Giữa các bên đều thừa nhận vào ngày 02/10/2018 bà Ái, ông C đã tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng là thửa 46, tờ bản đồ số 26 xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, theo đó bà Agiao toàn bộ thửa đất trên cho ông C sử dụng, ông C có nghĩa vụ thanh toán cho bà Asố tiền 1.225.000.000đ làm ba lần trong ba năm; năm đầu từ ngày 02/10/2018 đến 31/12/2018 thanh toán 625.000.000đ, năm thứ hai từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2019 trả 300.000.000đ, năm thứ ba từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020 trả 300.000.000đ còn lại. Do ông C không thực hiện nghĩa vụ giao tiền như thỏa thuận nên bà Akhởi kiện yêu cầu ông C thanh toán số tiền 1.225.000.000đ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận buộc ông C có trách nhiệm thanh toán cho bà A1.225.000.000đ. Phía ông C cho rằng do khi thỏa thuận chia các bên đưa ra giá đất cao so với thực tế dẫn đến thiệt hại cho ông C và đề nghị được chia lại thửa đất trên là không C ó cơ sở xem xét, bởi lẻ tại thời điểm phân chia tài sản các bên đều đầy đủ năng lực hành vi dân sự, tài sản đã được giao cho ông C quản lý sử dụng, đứng tên và đã đăng ký thế chấp để đảm bảo khoản vay riêng của ông C ảnh; mặt khác, bà Akhông đồng ý chia lại đất vì các bên đã thỏa thuận chia và được chứng thực hợp pháp.

[03] **Về án phí**: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị đơn phải chịu 48.750.000đ (36.000.000đ + 425.000.000 x 3%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 14 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 274, 275, 278 và Điều 280 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Thanh A về việc*"Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ*" đối với bị đơn ông Nguyễn Minh C.

Buộc ông Nguyễn Minh C có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Thanh A số tiền 1.225.000.000đ (Một tỷ hai trăm hai mươi lăm triệu đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015".

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 Điều 7a; Điều 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Minh C phải nộp 48.750.000đ (Bốn mươi tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Lê Thị Thanh A 12.200.000đ (Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0013243 ngày 07/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/5/2019) để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2)
- VKS huyện Bảo Lâm;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Các Đương sự;
- CC.THADS huyện Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn L

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Mỹ H **Nguyễn Thị T** **Nguyễn Văn L**